



BÀN VỀ KHÁI NIỆM ĐỜI SỐNG TINH THẦN VÀ ĐỜI SỐNG TINH THẦN XÃ HỘI VIỆT NAM HIỆN NAY DƯỚI GÓC NHÌN TRIẾT HỌC

Cao Xuân Sáng, Bùi Văn Hà

Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên

Ngày nhận: 01/10/2016

Ngày sửa chữa: 31/10/2016

Ngày xét duyệt: 15/11/2016

Tóm tắt:

Để hiểu rõ nội dung khái niệm đời sống tinh thần cần phải so sánh nó với các khái niệm ý thức xã hội, đời sống văn hóa tinh thần. Khi nắm vững khái niệm đời sống tinh thần giúp chúng ta nghiên cứu đúng đắn những đặc trưng, đặc điểm của đời sống tinh thần xã hội Việt Nam hiện nay theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Từ khóa: Đời sống tinh thần, ý thức xã hội.

1. Đặt vấn đề

Trong cuộc sống chúng ta vẫn thường hiểu toàn bộ đời sống xã hội được chia làm hai lĩnh vực lớn: lĩnh vực vật chất và lĩnh vực tinh thần, hay đó là tồn tại xã hội và ý thức xã hội. Cách diễn đạt đơn giản như vậy về cơ bản là đúng, nhưng chưa đủ. Vì thế, khi tìm hiểu sự tồn tại và phát triển của một cá nhân hay một xã hội cụ thể nào đó, chúng ta hay dùng khái niệm đời sống vật chất và đời sống tinh thần của cá nhân và xã hội ấy thì rất nhiều người, thậm chí ngay cả trong giới chuyên môn triết học cũng hiểu khác nhau về khái niệm đời sống tinh thần, khi cho rằng nó đồng nhất với khái niệm ý thức xã hội. Và như vậy vô hình chung đã làm “nghèo nàn” đi đời sống tinh thần của xã hội. Bài viết này với mong muốn làm rõ nội hàm, ngoại diên khái niệm đời sống tinh thần, để từ đó nhận diện đúng khái niệm, cấu trúc của đời sống tinh thần, và đi đến tìm hiểu, đặc trưng, đặc điểm, đời sống tinh thần xã hội Việt Nam hiện nay dưới góc nhìn lăng kính triết học.

2. Nội dung

2.1. Khái niệm đời sống tinh thần

“Đời sống tinh thần” được đưa ra nghiên cứu với tư cách là phạm trù triết học từ đầu những năm 60 thế kỷ XX ở Liên Xô (cũ), và đến nay được dùng tương đối phổ biến trong triết học, văn hóa học. Nhưng việc xác định nội dung của nó còn

có những ý kiến khác nhau dưới góc độ triết học, chẳng hạn như: *Thứ nhất*, loại quan điểm cho rằng đời sống tinh thần gồm tất cả những hiện tượng tinh thần, quá trình tinh thần, kể cả cơ chế tác động của một số phương tiện vật chất thuộc về văn hóa tinh thần (phát thanh, truyền hình, thư viện, triển lãm nghệ thuật...); *Thứ hai*, loại quan điểm cho rằng phạm trù đời sống tinh thần có quan hệ mật thiết với phạm trù ý thức xã hội, khi đời sống tinh thần biểu hiện là một hệ thống hoạt động, nghĩa là có sự tác động giữa ý thức xã hội và ý thức cá nhân, ở đó có đấu tranh tư tưởng của các tập đoàn xã hội, giai cấp khác nhau. Nó là sự trao đổi quan điểm, tư tưởng, lý luận, sự hình thành, phát triển ảnh hưởng của chúng trong ý thức của quần chúng nhân dân; *Thứ ba*, loại quan điểm cho rằng đời sống tinh thần không phải là tập hợp đơn giản những tư tưởng xã hội, mà nó còn là sự thống nhất đặc biệt của ý thức xã hội với các cơ quan, tổ chức về văn hóa, tư tưởng, khoa học, nghệ thuật nói chung; *Thứ tư*, loại quan điểm cho rằng đời sống tinh thần là toàn bộ những hiện tượng, những quá trình tinh thần có liên hệ với những tổ chức, cơ quan về văn hóa, tư tưởng, giáo dục, khoa học, hay là hoạt động tinh thần - văn hóa của các cơ quan, tổ chức đó.

Từ những quan điểm nêu trên, ta có thể xác định dấu hiệu nội hàm phạm trù đời sống tinh thần, căn cứ một số yếu tố sau: 1. Ý thức xã hội có dấu

hiệu liên hệ mật thiết, có vị trí hàng đầu với nội dung phạm trù đời sống tinh thần. Bởi vì ý thức phản ánh tồn tại xã hội, đời sống tinh thần là cái đối lập với đời sống vật chất, do vậy nó gồm tất cả những gì có tính chất tinh thần, tư tưởng, ý thức, tâm lý... 2. Toàn bộ những quá trình, những giá trị, những hiện tượng tinh thần, những sản phẩm tồn tại trong đời sống xã hội đều thuộc ngoại diên của đời sống tinh thần xã hội. Thực ra những dấu hiệu này phần nhiều thuộc về ý thức xã hội. Tuy nhiên, khi nói tới ý thức xã hội là đã trừ tượng hóa tất cả các mặt, các mối liên hệ phong phú của xã hội, chỉ còn lại mối quan hệ cơ bản nhất là quan hệ giữa ý thức với tính cách là cái phản ánh và tồn tại tại xã hội với tính cách là cái được phản ánh. Còn khi nói đến đời sống tinh thần là nói đến toàn bộ quá trình ý thức, nhu cầu, hoạt động sáng tạo, lưu giữ, truyền bá, tiếp thu, cải biến, sử dụng các sản phẩm tinh thần. Chẳng hạn, có những hiện tượng tinh thần như tâm linh, vô thức, linh cảm... chưa có điều kiện chỉ ra một cách đầy đủ, cần phải kiểm tra, phân tích nên đưa vào hay chưa đưa vào nội dung của khái niệm ý thức xã hội; 3. Dấu hiệu nổi bật nhất của phạm trù đời sống tinh thần chính là hoạt động tinh thần và quan hệ tinh thần. Mà hoạt động là phương thức tồn tại của mọi đời sống, trong đó có đời sống tinh thần xã hội. Hoạt động xã hội rất đa dạng và phong phú, có ba dạng cơ bản chính: hoạt động sản xuất vật chất, hoạt động tái sản xuất ra đời sống con người và hoạt động tinh thần. Trong đó, hoạt động sản xuất vật chất giữ vai trò quyết định. Hoạt động tinh thần gồm có sản xuất, phân phối, tiêu dùng các giá trị tinh thần, phản ánh hoạt động sản xuất vật chất, chịu sự quy định của hoạt động sản xuất vật chất. C.Mác và Ph.Ăngghen khẳng định: “Lịch sử tư tưởng chứng minh cái gì, nếu không phải là chứng minh rằng sản xuất tinh thần cũng biến đổi theo sản xuất vật chất”[1]; 4. Một dấu hiệu cơ bản có ý nghĩa trong hoạt động tinh thần, đó là cơ chế tác động, hỗ trợ của các phương tiện vật chất như đài phát thanh, truyền hình, thư viện... và hình thức tinh thần được vật chất hóa, đối tượng hóa trong sách, báo, băng nhạc, băng hình, tượng đài, đền chùa, tranh ảnh, v.v..

Mặt khác, để làm rõ hơn, sâu hơn phạm trù đời sống tinh thần ta cần đặt nó trong tương quan với phạm trù ý thức xã hội. Thông thường ý thức xã hội được hiểu là là mặt tinh thần của đời sống xã hội, bao gồm các quan điểm, tư tưởng cùng những tình cảm, tâm trạng, truyền thống... nảy sinh từ tồn tại xã hội và phản ánh tồn tại xã hội trong những giai đoạn phát triển nhất định [2]. Hoặc ý thức xã hội thuộc lĩnh vực đời sống tinh thần của xã hội, bao gồm những tư tưởng, quan điểm, lý luận cùng những tình cảm, tâm trạng truyền thống... phản ánh tồn tại xã hội trong những giai đoạn phát triển lịch sử xã hội nhất định [3]. Nếu xét ở khía cạnh phản ánh, dấu hiệu quan trọng nhất để xác định nội dung cơ bản của đời sống tinh thần thì ý thức xã hội không bao quát toàn bộ hiện tượng tinh thần mà nó chỉ là ý thức về các lĩnh vực của đời sống như: tư tưởng, chính trị, đạo đức, triết học, pháp quyền, thẩm mỹ, tôn giáo, hay là biểu hiện các hình thái ý thức xã hội, tương ứng với các lĩnh vực đó của đời sống xã hội. Còn đời sống tinh thần không chỉ đề cập đến phương diện nhận thức, mà còn nói lên hoạt động tinh thần (sản xuất, phân phối, tiêu dùng giá trị tinh thần) và quan hệ tinh thần (trong giao tiếp, trao đổi tinh thần...) với tính liên tục về thời gian, tính rộng lớn về không gian của nó. Hoạt động tinh thần còn có tính độc lập tương đối, bởi lẽ ngoài sự phản ánh đời sống vật chất, sự phát triển của nó dựa trên sự kế thừa các thành tựu tinh thần của của quá khứ, tác động giữa các thành tố, các lĩnh vực hoạt động tinh thần. Đồng thời, nó có tác động tích cực trở lại đối với hoạt động sản xuất vật chất. Trong thực tế, có xã hội với đời sống vật chất cao nhưng đời sống tinh thần lại suy thoái. Ngược lại, có quốc gia đời sống vật chất còn thiếu thốn, chưa thật đầy đủ, mà đời sống tinh thần lại rất phong phú, lạc quan, tạo ra nhiều giá trị sống tốt đẹp. Điều này chứng tỏ, ý thức xã hội chỉ là một mặt tạo thành của đời sống tinh thần, vì đời sống tinh thần còn bao hàm toàn bộ quá trình sản xuất, bảo quản, phổ biến, phân phối, tiêu dùng các giá trị tinh thần. Những quan điểm, tư tưởng cùng những tình cảm, tâm trạng... tức ý thức xã hội chỉ là một mặt của đời sống tinh thần. Do đó, phạm trù đời sống tinh thần có nội dung rộng hơn phạm trù ý thức xã hội.

Nếu ta xét mối quan hệ giữa đời sống tinh thần, ý thức xã hội, ý thức cá nhân thì mới thấy đời sống tinh thần rất rộng và đa dạng hơn ý thức xã hội rất nhiều. Bởi không phải ý thức cá nhân nào cũng bao quát được toàn bộ đầy đủ ý thức xã hội, ý thức cá nhân tạo nên sự độc đáo riêng biệt trong điều kiện sinh hoạt vật chất và tinh thần của mình, ý thức cá nhân chỉ thể hiện ý thức xã hội ở các mức độ khác nhau. Tuy nhiên, ý thức cá nhân có thể góp phần làm cho ý thức xã hội phát triển phong phú và sâu sắc hơn, ví như tấm gương đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Cho nên, đời sống tinh thần của cá nhân là tấm gương cá biệt phản chiếu đời sống tinh thần của xã hội. Khái niệm đời sống tinh thần bao trùm cả toàn bộ hiện thực tinh thần của xã hội, cả ý thức cá nhân, ý thức của các tập đoàn người (giai cấp, dân tộc, lứa tuổi...) mà khái niệm ý thức xã hội dù có mở rộng đến đâu đi nữa cũng không thể biểu đạt hết được. Tuy xét đến cùng, kết cấu của đời sống tinh thần hay của ý thức xã hội đều thể hiện trong mối quan hệ với tồn tại xã hội hay đời sống vật chất của xã hội, tức là chúng đều do tồn tại xã hội hay nó là sự phản ánh của nó do chính tồn tại xã hội quyết định. Nói như thế, một điều chú ý là, khi nói đến phạm trù ý thức xã hội và tồn tại xã hội chủ yếu là nói đến cái gì sản sinh ra cái gì, cái nào quyết định cái nào, còn khi nói đến khái niệm đời sống vật chất và đời sống tinh thần là nói đến hai hình thức cơ bản nhất của hoạt động sống (chủ yếu là lao động sống).

Ngoài ra, chúng ta cũng cần tìm hiểu mối quan hệ giữa khái niệm đời sống tinh thần và khái niệm đời sống văn hóa tinh thần. Khi nói đến văn hóa hiểu theo nghĩa chung nhất là văn hóa là toàn bộ những giá trị do con người sáng tạo ra trong quá trình lịch sử bằng lao động của mình trên cả hai lĩnh vực sản xuất vật chất và sản xuất tinh thần. Văn hóa tinh thần biểu hiện qua các giá trị chuẩn mực về các mặt chân - thiện - mỹ của đời sống xã hội, thông qua hoạt động, quan hệ tinh thần, từ sản xuất, sử dụng, tiêu dùng, bảo quản, phát triển tinh thần. Hay văn hóa tinh thần là tổng thể những giá trị tinh thần do con người sáng tạo ra trong quá trình lịch sử bằng lao động của mình trên lĩnh vực sản xuất tinh thần. Rõ ràng, hiểu theo nghĩa này thì đời sống văn hóa tinh thần và đời sống tinh thần

không thể đồng nhất nhau được. Bởi vì, đời sống văn hóa tinh thần chỉ bao gồm một phần giá trị, những hoạt động, quan hệ tinh thần nói chung. Trên thực tế, mọi giá trị văn hóa tinh thần thuộc về đời sống tinh thần, còn mọi giá trị tinh thần không thể quy hết vào văn hóa tinh thần. Chỉ khi nào những giá trị tinh thần mà có tính ổn định, tính bền vững, chuẩn mực chung thỏa mãn được nhu cầu, lợi ích cộng đồng xã hội thì mới là văn hóa tinh thần của một quốc gia, một dân tộc, một nền văn hóa nào đó. Với nội hàm đời sống tinh thần, thì ngoài yếu tố văn hóa tinh thần, nó còn những giá trị tinh thần cá nhân, của nhóm người, hay là sự du nhập giá trị tinh thần từ bên ngoài vào lại không liên quan gì đến tính đặc thù dân tộc, quốc gia thì không thuộc về đời sống văn hóa tinh thần, nhưng lại thuộc về nội hàm của đời sống tinh thần xã hội. Như vậy, nói đến khái niệm đời sống văn hóa tinh thần là nói đến mặt chất lượng của đời sống tinh thần, nói về giá trị của đời sống tinh thần, các hoạt động tinh thần với tính cách là hệ thống giá trị đang biến đổi, phát triển và hoàn thiện. Còn khi nói đến đời sống tinh thần là khi chúng ta đề cập đến tất cả các bộ phận, các lĩnh vực hoạt động tinh thần.

Từ những lập luận trên, có thể khẳng định, khái niệm đời sống tinh thần là một phạm trù rất rộng, nó gồm cả ý thức xã hội, văn hóa tinh thần, nhiều hoạt động, quan hệ tinh thần khác của xã hội. Theo hướng tìm hiểu trên, đời sống tinh thần là một phạm trù của chủ nghĩa duy vật lịch sử, xem xét trong mối quan hệ, đối lập với đời sống vật chất của xã hội. “Đời sống tinh thần xã hội là tất cả những giá trị, những sản phẩm, những hiện tượng, những quá trình, những hoạt động, những quan hệ tinh thần của con người, phản ánh đời sống vật chất xã hội và được thể hiện như là một phương thức hoạt động và tồn tại tinh thần của con người trong những giai đoạn phát triển lịch sử nhất định”[4].

2.2. Cấu trúc đời sống tinh thần

Đời sống tinh thần là một chỉnh thể thống nhất, gồm nhiều lĩnh vực và chúng thường xuyên tác động lẫn nhau. Vì vậy, việc phân chia các lĩnh

vực của đời sống tinh thần chỉ mang tính tương đối.

Nếu xem xét đời sống tinh thần từ góc độ là *quá trình* vận động, phát triển thì đời sống tinh thần gồm các yếu tố cơ bản: nhu cầu tinh thần, sản xuất tinh thần, giao tiếp (trao đổi) và tiêu dùng các sản phẩm tinh thần. Trong đó, sản xuất tinh thần là yếu tố quyết định chi phối nhu cầu tinh thần và các yếu tố khác. Các yếu tố khác có vai trò tác động trở lại sản xuất tinh thần.

Nếu xem xét đời sống tinh thần là *một hệ thống* đang vận động, đang biến đổi, thì đời sống tinh thần được xem xét ở các lĩnh vực sau đây: đời sống tư tưởng, đạo đức, tín ngưỡng tôn giáo, nghệ thuật, phương pháp tư duy, lối sống, hoạt động khoa học, giáo dục và đào tạo, giao tiếp. Trong các lĩnh vực ở trên, thì đời sống tư tưởng giữ vai trò chủ đạo chi phối, quy định tính chất nội dung, phương hướng phát triển của đời sống tinh thần. Lịch sử trong các xã hội có phân chia giai cấp, đấu tranh giai cấp, thì đời sống tinh thần tất nhiên mang tính giai cấp, nghĩa là giai cấp nào thống trị về kinh tế thì cũng thống trị về đời sống tinh thần xã hội mà thôi.

2.3. Một số đặc trưng chủ yếu của đời sống tinh thần xã hội Việt Nam hiện nay

Quá trình xây dựng đời sống tinh thần lành mạnh, cao đẹp phải là một quá trình xây dựng một cách chủ động và sáng tạo, phải vạch ra được những đặc trưng cơ bản của nó phù hợp với thực tế cuộc sống ở từng xã hội. Có thể khái quát một số đặc trưng chủ yếu của đời sống tinh thần xã hội Việt Nam theo định hướng xã hội chủ nghĩa hiện nay là: Một là, Chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh giữ vai trò chủ đạo, chi phối, định hướng toàn bộ đời sống tinh thần của xã hội; Hai là, đời sống tinh thần xã hội này nở, phát triển trong bầu không khí xã hội dân chủ, với sự khẳng định chủ thể tối cao trong sáng tạo và hưởng thụ các giá trị tinh thần là quần chúng nhân dân (nhân dân lao động); Ba là, đời sống tinh thần theo định hướng xã hội chủ nghĩa thấm đượm chủ nghĩa nhân văn, yêu hòa bình, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh, ở đó con người phát triển toàn diện, tất cả từ con người và vì con người; Bốn là,

bảo tồn và phát huy những giá trị tinh thần truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu có chọn lọc cái tinh hoa, cái tiến bộ những giá trị tinh thần của các dân tộc khác, của nhân loại và nền văn minh hiện đại; Năm là, đời sống tinh thần của xã hội không thể hình thành một cách tự phát mà phải là kết quả của hoạt động tự giác, của công tác giáo dục của xã hội và sự rèn luyện tự giác của mỗi bản thân cá nhân chúng ta.

2.4. Một số đặc điểm của đời sống tinh thần xã hội Việt Nam hiện nay

Việt Nam là một quốc gia có lịch sử lâu đời, có nền văn hóa phát triển rực rỡ bên cạnh các nền văn minh của nhân loại. Dân tộc ta đã trải qua mấy ngàn năm dựng nước và giữ nước đã hình thành nên đời sống tinh thần hết sức phong phú, đa dạng, nhiều giá trị truyền thống cao đẹp (yêu nước, cần cù, anh hùng, sáng tạo, lạc quan, thương người, vì nghĩa) [5], giàu bản sắc dân tộc. Có thể kể ra một số đặc điểm của đời sống tinh thần xã hội Việt Nam sau 30 năm đổi mới hiện nay như sau: 1. *Đời sống tinh thần xã hội Việt Nam hiện nay phát triển dựa trên nền kinh tế đang chuyển đổi theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa và kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đó là tất yếu.* Nếu sản xuất vật chất có bước chuyển đổi phức tạp thì rõ ràng sẽ có bước chuyển đổi về mặt sản xuất tinh thần xã hội càng phức tạp hơn. Đặc biệt là đời sống tinh thần truyền thống tốt đẹp phần nào cũng bị ảnh hưởng của nền kinh tế thị trường. Kinh tế thị trường luôn đòi hỏi sự năng động, sáng tạo, dám nghĩ dám làm, cá nhân được đề cao, tinh thần tự do phê phán nảy nở, không chấp nhận bảo thủ, trì trệ, dựa dẫm, đầu óc địa phương, cục bộ. Tuy nhiên, kinh tế thị trường có những hệ lụy của nó làm cho phai nhạt lối sống tinh nghĩa, chủ nghĩa cá nhân, chủ nghĩa thực dụng, tinh thần tập thể rạn vỡ, gia đình truyền thống không ổn định, sống gấp, trụy lạc, v.v.. Trên thực tế, đời sống tinh thần xã hội Việt Nam hiện nay rất phức tạp, không tránh khỏi có sự đấu tranh giữa các quan điểm có khuynh hướng trái ngược nhau về giá trị nhân cách, quan niệm sống, đạo đức, thẩm mỹ, v.v.. tạo ra diện mạo của xã hội sinh động, phong phú của đời sống tinh thần xã hội

nước ta; 2. *Đời sống tinh thần xã hội nước ta hiện nay thể hiện rất rõ sự đan xen giữa các giá trị cũ và giá trị mới, giữa truyền thống và hiện đại.* Công cuộc đổi mới đất nước, đời sống tinh thần nước ta dần được thoát ra khỏi cơ chế tập trung quan liêu bao cấp, khi đó những giá trị truyền thống và cả giá trị tiến bộ kể cả giá trị lạc hậu có cơ hội hồi sinh phát triển. Trong thời kỳ đổi mới đất nước đã nảy sinh ra nhiều giá trị mới, có cả giá trị tiến bộ là thành quả sáng tạo của nhân dân như tinh thần đổi mới, dân chủ, công bằng, văn minh... Và giá trị phản tiến bộ, không phù hợp với truyền thống tốt đẹp của dân tộc, đi ngược và cản trở công cuộc xây dựng đất nước ta. Đây là thách thức không nhỏ trong xây dựng đời sống tinh thần xã hội mới ở Việt Nam hiện nay; 3. *Đời sống tinh thần ở nước ta đang diễn ra sự tương tác mạnh mẽ giữa giá trị dân tộc và quốc tế do ảnh hưởng quá trình toàn cầu hóa.* Trong lịch sử, dân tộc Việt Nam đã nhiều lần giao lưu, du nhập và tiếp biến các nền văn hóa khác (dù là bị cưỡng bức hay tự nhiên). Nhưng chúng ta chưa bao giờ bị một quốc gia dân tộc nào đồng hóa được, mà chúng ta còn tiếp thu được nhiều giá trị văn hóa tinh túy được bản địa hóa phát triển phù hợp với nước ta. Ngày nay, quá trình toàn cầu hóa diễn ra mạnh mẽ tác động mạnh mẽ đến chúng ta đem lại cả những cơ hội và thách thức cho sự phát triển đời sống tinh thần xã hội ta. Thách thức lớn nhất đối với chúng ta là nguy cơ nền văn hóa bị đánh mất bản sắc của chính mình. Nhưng dù muốn hay không thì quá trình toàn cầu hóa vẫn diễn ra buộc chúng ta phải hội nhập, nếu chúng ta đóng kín thì lại bị gạt ra bên lề của nền văn minh nhân loại. Do đó, hệ giá trị tinh thần của chúng ta vừa được bổ sung, thử thách làm phong phú theo hướng hiện đại. Nhưng quá trình tương tác đó, nhiều giá trị phản ánh xâm nhập vào, ảnh

hưởng tiêu cực đến sự phát triển của đời sống tinh thần xã hội nước ta; 4. *Đời sống tinh thần xã hội Việt Nam có đặc điểm nổi bật nhất đó là sự chuyển biến theo định hướng xã hội chủ nghĩa.* Bởi vì, trong thời kỳ đổi mới diễn biến của đời sống tinh thần xã hội phức tạp, muôn hình, muôn vẻ nhưng rất sinh động, trong đó vẫn nổi rõ xu thế chuyển biến theo định hướng xã hội chủ nghĩa như: chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tinh thần, hệ tư tưởng thống trị trong đời sống xã hội; đời sống tinh thần phát triển theo xu hướng ngày càng dân chủ hóa tạo môi trường tự do phát triển cho tất cả cá nhân; sự nghiệp xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc đạt được những thành tựu quan trọng. Sự nghiệp giáo dục và đào tạo, nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài ngày càng tăng thêm sức sống nội sinh của dân tộc ta.

3. Kết luận

Việc đứng trên lập trường triết học xem xét, so sánh và đánh giá nội dung khái niệm đời sống tinh thần với các khái niệm ý thức xã hội, đời sống văn hóa tinh thần là việc làm có ý nghĩa rất thiết thực. Chỉ có như vậy, chúng ta mới thấy rõ được những đặc trưng, đặc điểm của đời sống tinh thần xã hội Việt Nam rất phong phú, sinh động và còn nhiều yếu tố đan xen thách thức trên mặt trận tư tưởng - văn hóa trong quá trình hội nhập quốc tế, toàn cầu hóa đang diễn ra mạnh mẽ. Từ đó cho thấy, đời sống tinh thần xã hội Việt Nam đang chuyển biến theo định hướng xã hội chủ nghĩa dưới sự lãnh đạo của Đảng, vì mục tiêu: *Dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh.*

Tài liệu tham khảo

- [1]. C. Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, T.4, tr.625.
- [2]. Giáo trình triết học Mác – Lênin, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1999, tr.568.
- [3]. Triết học Mác – Lênin (chương trình cao cấp), NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, T.3, tr.181.
- [4]. Phùng Đông, “*Vị trí, ý nghĩa của phạm trù đời sống tinh thần xã hội trong chủ nghĩa duy vật lịch sử*”, Tạp chí triết học số 6(112), tháng 12/1997.
- [5]. Trần Văn Giàu, *Những giá trị tinh thần truyền thống của dân tộc Việt Nam*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội, 1980, tr.41.

**CONCEPTS OF SPIRITUAL LIFE AND SPIRITUAL LIFE OF VIETNAMESE SOCIETY
NOWADAYS VIA PHILOSOPHICAL VIEWPOINTS**

Abstract:

To understand the concepts of spiritual life are analyzed in comparison with the concepts of social consciousness and cultural spiritual life. Once the spiritual life concepts are clarified, the characteristics of spiritual life in Vietnam society oriented socialism nowadays are full comprehended.

Keywords: *Spiritual life, social consciousness.*